

THÔNG BÁO

Về việc cung cấp báo giá danh mục khám sức khỏe định kỳ năm 2026 cho người lao động tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-HĐQT ngày 16/6/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang về việc ban hành Quy định lựa chọn nhà thầu trong mua sắm phục vụ hoạt động kinh doanh và duy trì hoạt động thường xuyên tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang.

Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang thông báo đến các đơn vị có đủ năng lực, điều kiện theo quy định thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại Công ty, cụ thể như sau:

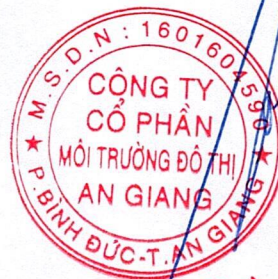
- Số lượng dự kiến: 351 người, trong đó nam 308 người và nữ 43 người.
- Danh mục khám sức khỏe tập trung cho cán bộ, nhân viên và người lao động năm 2026 (Đính kèm danh mục khám sức khỏe).

Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang đề nghị các đơn vị gửi báo giá chi tiết (trong bao thư có niêm phong) theo danh mục khám sức khỏe năm 2026 về Phòng Tổ chức - Hành chính của Công ty tại số 147, đường Nguyễn Trường Tộ, phường Bình Đức, tỉnh An Giang trước ngày 01/9/2026, nếu có vướng mắc vui lòng liên hệ ông Đinh Thanh Vân theo số điện thoại 0915689007.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT;
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Các Phòng chuyên môn;
- Website Công ty;
- Lưu: VT./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Minh Tâm



PHỤ LỤC, DANH MỤC DỊCH VỤ

(Định kèm Thông báo số 108/TB-CTyMTĐTAG ngày 21/8/2026 của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang)

TT	Danh mục khám sức khỏe định kỳ	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	- Dấu hiệu sinh tồn: Mạch, nhiệt độ, huyết áp, đo chiều cao, cân nặng, BMI. - Kiểm tra thị lực - Khám Nội, ngoại tổng quát - Khám chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt - Khám chuyên khoa Tai-Mũi-Họng - Khám chuyên khoa Da liễu - Tiền sử sản phụ khoa (Đối với nữ)	351		
2	Khám phụ khoa tổng quát	43		
3	Công thức máu (tầm soát các bệnh lý về máu)	351		
4	Đường huyết (Tầm soát đái tháo đường)	351		
5	Bộ Lipid máu: Cholesterol (toàn phần), Triglycerides, HDL-C, LDL-C	351		
6	Định lượng Ure, creatinine (Chức năng thận)	351		
7	Men gan (AST, ALT, GGT)	351		
8	Tổng phân tích nước tiểu (tầm soát bệnh lý gan, lách, thận, mật, hệ sinh dục)	351		
9	Siêu âm bụng tổng quát (tầm soát bệnh lý gan, lách, thận, mật, hệ sinh dục)	351		
10	Chụp X-quang ngực (Tầm soát bệnh lý phổi)	351		
	PHẦN KHÁM NHÂN VIÊN LÁI XE			
11	Morphin/heroin 3mm	29		
	Tổng cộng			